

Ánh sáng

ECONILA S1 LOW

ECONILAS1L

Giày an toàn ki#u hu#n luy#n viên r#ng rãi v#i ch#t li#u thân trên tái ch#

Nhờ thân giày được tái chế, ECONILA bảo vệ cả đôi chân của bạn và môi trường. Giày bảo hộ không chứa kim loại này có mũi giày an toàn bằng composite, thiết kế nhẹ và bảo vệ ESD. Đế ngoài bằng cao su có khả năng chống trượt đặc biệt và chịu được dầu, nhiên liệu, hóa chất và nhiệt độ khắc nghiệt.

| | |
|---------------------------------|---|
| Những vật liệu cao cấp hơn | tái chế hàng dệt kim |
| lớp lót bên trong | lưới tái chế |
| giường đỡ chân để giữa | Đệm chân SJ Memory Foam SAU ĐÓ |
| đế ngoài | Philon/cao su |
| Đứng đầu | tổng hợp |
| Loại | S1 / SR, ESD, FO, nhân sự |
| Phạm vi kích thước | EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315 |
| trọng lượng thép tiêu chuẩn hóa | 0.403 kg ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022 |



BLK



KHA



Đ# giày cao su
Đế ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng phù hợp với nhiều lĩnh vực ứng dụng: khả năng chống cắt tuyệt vời, khả năng chịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng chống dầu, nhiên liệu và nhiều loại hóa chất.

B#c mũi composite
Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện

Kim lo#i mi#n phi
Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.

Ch#ng tr#n tr#t (SR)
Thay thế thuật ngữ đã sử dụng trước đây SRA+SRB=SRC. SR có nghĩa là phép thử trượt được thực hiện trên gạch bị dính xà phòng và dầu.

h#p th# gót chân
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.

Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, hậu cần, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng

Các tính năng dẫn ba số trị:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

| S# miêu tả | Đơn vị đo lường | Kết quả | EN ISO 20345 |
|--|--------------------------------|------------------------------------|--------------|
| Nhóm vật liệu cao cấp | Tái chế hàng dệt kim | | |
| Top: khả năng thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 2.3 | ? 0.8 |
| Top: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 45 | ? 15 |
| Lớp lót bên trong | Chỉ số tái chế | | |
| Lớp lót: thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 34.59 | ? 2 |
| Lót: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 277 | ? 20 |
| Chỉ số đế chân | Đệm chân SJ Memory Foam | | |
| Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ) | chu kỳ | Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles | 25600/12800 |
| Đế ngoài | Philon/cao su | | |
| Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích) | mm | 119.4mm ³ (Density:1.3) | ? 150 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân | ma sát | 0.32 | ? 0.28 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng | ma sát | 0.40 | ? 0.32 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân | ma sát | 0.18 | ? 0.13 |
| Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng | ma sát | 0.21 | ? 0.18 |
| Giá trị chống tĩnh điện | megaohm | 215 | 0.1 - 1000 |
| Giá trị ESD | megaohm | 75 | 0.1 - 100 |
| Hấp thụ năng lượng của gót chân | J | 25 | ? 20 |
| Chỉ số đầu | Chỉ số hóp | | |
| Nắp mũi chống va đập (độ hóp sau khi va chạm 100J) | mm | NA | N/A |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN) | mm | NA | N/A |
| Nắp mũi chống va đập (độ hóp sau khi va chạm 200J) | mm | 16 | ? 14 |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN) | mm | 17 | ? 14 |

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.